

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan cần phản ánh kịp thời để Bộ Tài chính nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

LÊ THỊ BĂNG TÂM

ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao số 1589/2003/QĐ-UBTDTT ngày 19/9/2003 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ Thể dục thể thao ở cơ sở.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

Căn cứ Pháp lệnh Thể dục thể thao

được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 25/9/2000;

Căn cứ Nghị định số 111/2002/NĐ-CP ngày 31/12/2002 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Thể dục thể thao;

Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP ngày 11/3/2003 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Thể dục Thể thao;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thể dục thể thao quần chúng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành văn bản “Quy chế tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ Thể dục thể thao ở cơ sở”.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 231/QĐ-QC ngày 14/2/1997 của Tổng cục Thể dục thể thao về việc ban hành “Quy chế về thành lập và hoạt động của Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở” và có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Chánh Văn phòng, Vụ trưởng các Vụ Thể dục thể thao quần chúng, Tổ chức cán bộ, Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy

ban Thể dục thể thao; Giám đốc Sở Thể dục thể thao, Sở Văn hóa thông tin - Thể thao, Lãnh đạo cơ quan Thể dục thể thao các Ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.

KT. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban
Thể dục Thể thao
Phó Chủ nhiệm

NGUYỄN TRỌNG HỠ

QUY CHẾ tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở

(ban hành theo Quyết định số 1589/2003/QĐ-UBTDTT ngày 19/9/2003 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này điều chỉnh về tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở.

Điều 2. Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở là một tổ chức xã hội, được thành lập

để tổ chức, hướng dẫn tập luyện thể dục thể thao cho người tập.

Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở được tổ chức theo các loại hình công lập và ngoài công lập.

Câu lạc bộ hoạt động nhằm mục đích thu được lợi nhuận không thuộc đối tượng điều chỉnh của Quy chế này.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN LỢI

Điều 3. Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở có nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Thu hút những người tự nguyện cùng sở thích để tổ chức, hướng dẫn các hoạt động Thể dục thể thao, nhằm thỏa mãn nhu cầu rèn luyện thân thể, vui chơi giải trí, nâng cao sức khỏe và thành tích thể thao của người tập.

2. Tổ chức và tham gia các giải thể thao quần chúng, các hoạt động Văn hóa - Thể thao ở địa phương, đơn vị.

3. Quản lý và phát triển hội viên; đảm bảo an toàn về người và tài sản trong quá trình hoạt động; giữ gìn vệ sinh môi trường.

4. Thực hiện các dịch vụ phục vụ người tập theo đúng quy định của pháp luật.

5. Tuyên truyền, giáo dục vận động để hội viên chấp hành pháp luật, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về Thể dục thể thao.

Điều 4. Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở có những quyền lợi sau đây:

1. Được chính quyền địa phương tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật và chính sách xã hội hóa của Chính phủ.

2. Được cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao giúp đỡ, hỗ trợ, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Được kiến nghị, đề xuất với chính quyền địa phương những chủ trương, chính sách, biện pháp nhằm đảm bảo cho câu lạc bộ hoạt động có hiệu quả.

Chương III

THÀNH LẬP CÂU LẠC BỘ THỂ DỤC THỂ THAO CƠ SỞ

Điều 5. Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở được thành lập:

1. Trên địa bàn các thôn, ấp, bản và các cụm dân cư.

2. Trong các cơ quan, đơn vị, trường học, đoàn thể, tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, dịch vụ, khu vui chơi, giải trí...

Điều 6. Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở được thành lập khi có đủ điều kiện theo quy định tại điều 34 của Pháp lệnh Thể dục thể thao.

Điều 7. Thẩm quyền ra quyết định thành lập và giải thể Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường ra quyết định thành lập Câu lạc bộ trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường sau khi thống nhất ý kiến với cơ quan Thể dục thể thao cấp huyện.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị ra quyết định thành lập Câu lạc bộ và phải được chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường ra quyết định công nhận.

3. Trong trường hợp hoạt động của Câu lạc bộ không đúng với chức năng, nhiệm vụ, trái với điều lệ hoặc vi phạm pháp luật thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường ra quyết định giải thể Câu lạc bộ và thông báo với cơ quan Thể dục thể thao cấp huyện.

Điều 8. Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở phải báo cáo kế hoạch, chương trình hoạt động với Ủy ban nhân dân xã, phường và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong hoạt động của Câu lạc bộ.

Điều 9. Tên gọi của Câu lạc bộ cơ sở phải phù hợp nội dung hoạt động. Những

lò vật, lò võ hoạt động theo cơ chế Câu lạc bộ được phép mang tên môn phái hoặc danh nhân, phù hợp truyền thống dân tộc, được cơ quan văn hóa địa phương thẩm định và xác nhận.

Chương IV

TỔ CHỨC VÀ CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG

Điều 10. Tổ chức của Câu lạc bộ gồm Ban chủ nhiệm và các hội viên. Tùy điều kiện cụ thể, có thể có hướng dẫn viên, cộng tác viên hoặc huấn luyện viên.

Ban chủ nhiệm được hội viên bầu. Nhiệm kỳ của Ban chủ nhiệm do Điều lệ Câu lạc bộ quy định.

Hội viên Câu lạc bộ tự nguyện tham gia các hoạt động theo điều lệ và những quy định trong Quy chế này.

Điều 11. Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở hoạt động theo phương thức tự quản, tự nguyện, tự trang trải và chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã, phường.

Chương V

CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TÀI CHÍNH

Điều 12. Cơ sở vật chất và tài chính

của Câu lạc bộ do Ban chủ nhiệm trực tiếp quản lý. Sân bãi, nhà tập, trang thiết bị của Câu lạc bộ do ngân sách nhà nước đầu tư được Ủy ban nhân dân xã, phường quản lý theo quy định của pháp luật để tổ chức các hoạt động thể thao công ích.

Điều 13. Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở có điều kiện về cơ sở vật chất cần ưu tiên để trẻ em, người cao tuổi, người tàn tật, gia đình chính sách và các hộ nghèo được tập luyện, thi đấu miễn phí tại Câu lạc bộ khi họ yêu cầu.

Điều 14. Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở có nguồn kinh phí do địa phương, đơn vị cấp, phải thực hiện chính sách tài chính - kế toán theo quy định của Nhà nước. Những nguồn thu khác do Câu lạc bộ tự quản, chi đúng mục đích, công khai và dân chủ.

Điều 15. Hội viên Câu lạc bộ có nghĩa vụ đóng góp kinh phí để hoạt động. Mức đóng góp được thống nhất và ghi rõ trong Điều lệ hoạt động của Câu lạc bộ.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Quy chế tổ chức và hoạt động Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở là nguyên tắc khung làm cơ sở để các địa

phương, ngành vận dụng và chi tiết hóa phù hợp với địa phương, đơn vị.

Điều 17. Cơ quan Thể dục thể thao cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường có kế hoạch chỉ đạo, xây dựng và phát triển Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở; tăng cường kiểm tra giám sát về tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ

Thể dục thể thao cơ sở theo những quy định trong Quy chế này.

Điều 18. Quy chế tổ chức và hoạt động Câu lạc bộ Thể dục thể thao cơ sở gồm 6 chương, 18 điều, có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện, nếu xét thấy cần thiết sẽ được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn./.